TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2023/HS-ST
Ngày: 15-09-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vương Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên và bà Hoàng Thị Thủy

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 09 năm 2023, tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2023/TLST - HS ngày 20 tháng 07 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 194/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Xuân L**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 30/5/1997, tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Cao Xuân T, họ và tên mẹ: Hồ Thị O. Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/04/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến: Anh Ngô Quang C, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Trú tại: K, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, Cao Xuân L gọi điện cho Nguyễn Văn P (trú tại xóm D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) hỏi "Anh có ma túy hồng phiến không bán cho em bảy trăm nghìn đồng" thì P trả lời "Có" và nói L chuyển tiền. Cao Xuân L xin số tài khoản và nhờ một người bạn tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) chuyển khoản cho P số tiền 700.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, P hẹn L ra ngã tư xã D, huyện D để lấy ma túy thì L đồng ý. Khi Cao Xuân L đi đến đoạn đường trước nhà văn hóa xóm C, xã D thì gặp P. Tại đây, P đưa cho Cao Xuân L 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa 08 viên ma túy hồng phiến. Cao Xuân L cầm gói ma túy vừa mua được rồi bắt xe tắc xi đi xuống biển D thuộc xã D, huyện D để sử dụng. Khi Cao Xuân L đi đến gần bãi biển D thì xuống xe, đi bộ để tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, Cao Xuân L đi đến đoạn đường liên xóm thuộc xóm F, xã D, huyện D thì bị lực lượng Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An phối hợp với Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang, lúc này do hoảng sợ nên L đã thả gói ma túy đó từ trong lòng bàn tay trái xuống mặt đường ngay vị trí Lãm đang đứng thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa 08 viên ma túy hồng phiến. Lực lượng Công an đã niêm phong gói ma túy và đưa Cao Xuân L cùng tang vật về trụ sở Công an huyện D làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cao Xuân L đã khai nhận số ma túy trên là của mình.

Ngày 19/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn P tại xóm D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, kết quả không thu giữ được gì.

Tại biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 19/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D xác định: 08 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau có tổng khối lượng 0,75 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 463/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 24/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Cao Xuân L gửi tới giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Số viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (08 viên) thu giữ của Cao Xuân L có tổng khối lượng là 0,75 gam.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại ngày 13/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Nghệ An đối với chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY A23, màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của Cao Xuân L, kết quả điện thoại không lưu giữ cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ, tin nhắn đến,

tin nhắn đi. Cao Xuân L khai nhận sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã xóa tất cả các cuộc gọi đến, cuộc ghi, cuộc gọi bị nhỡ, tin nhắn đến và tin nhắn đi trên điện thoại.

Tại bản cáo trạng số: 107/CT-VKS-DC ngày 19/07/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Cao Xuân L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Cao Xuân L từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy 0,55 gam ma túy Methamphetamine, là vật chứng còn lại sau khi bóc mở niêm phong lấy mẫu đi giám định thu của Cao Xuân L.

Tịch thu hóa giá để nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A23, màu xám đã qua sử dụng, thu của Cao Xuân L, là chiếc điện thoại mà bị cáo L sử dụng làm phương tiện để mua ma túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì; lời nói sau cùng của bị cáo sau khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, khai nhận hành vi thực hiện của mình

phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung của Cáo trạng đã quy kết, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào 18 giờ 10 phút ngày 19/4/2023, tại khu vực xóm F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, Lực lượng Công an huyện D, tỉnh Nghệ An phối hợp Đoàn Đặc nhiệm phòng chống ma túy số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang Cao Xuân L về hành vi tàng trữ trái trái phép 0,75 gam (Không phẩy bảy mươi lăm gam) ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi thực hiện của Cao Xuân L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; mặc dù biết ma túy là chất gây nghiện, có tác hại xấu đến sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức, lối sống, tuần phong mỹ tục và gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và thái độ coi thường pháp luật, bị cáo vẫn lao vào con đường phạm tội. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời ngăn ngừa tội phạm mới và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; biên bản xác minh điều kiện kinh tế

đối với bị cáo và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo làm công việc tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào cha mẹ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa 0,55 gam ma túy Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi bóc mở niêm phong lấy mẫu đi giám định thu của Cao Xuân L, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A23, màu xám đã qua sử dụng, thu của Cao Xuân L, là chiếc điện thoại mà bị cáo sử dụng làm phương tiện để mua ma túy nên cần tịch thu, hóa giá để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về nội dung liên quan khác:

Đối với Nguyễn Văn P là người bán ma túy cho Cao Xuân L (Theo lời khai của L), quá trình điều tra, xác minh Nguyễn Văn P không có mặt ở địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi nào xác minh rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên H là người Cao Xuân L nhờ chuyển tiền mua ma túy cho Nguyễn Văn P (Theo lời khai của L), quá trình điều tra, xác minh không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Xuân L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Xuân L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/04/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa 0,55 gam ma túy Methamphetamine, 01 (Một) mảnh giấy màu trắng và 01 (Một) vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu là vật chứng còn lại thu giữ của Cao Xuân L sau khi bóc mở niêm phong lấy mẫu đi giám định.

Tịch thu, hóa giá 01 (Một) chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A23, màu xám, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 353220823125015, số IMEI2:353319903125018 thu của Cao Xuân L để nộp vào ngân sách Nhà nước. (Vật chứng hiện đang lưu tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu và phiếu nhập kho ngày 26/7/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu).

4. Về án phí: Bị cáo Cao Xuân L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thanh Minh